

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VINH TƯỜNG  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST  
Ngày 09 - 8 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TƯỜNG, TỈNH VINH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Xuân Tiến

2. Ông Phan Duy Lục

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vinh Tường.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Tường tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1982; trú tại: Thôn G, xã T, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim Đ (đã chết) và bà Trần Thị N (hiện không xác định được đang ở đâu làm gì); có chồng: Nguyễn Lê L (đã chết) và có 01 con sinh năm 2005; tiền sự: Không;

Tiền án: Có 02 tiền án:

- Bản án số 103/HSST ngày 28/10/2004 của TAND thị xã Lào Cai (nay là thành phố Lào Cai) xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 30/8/2010, H thi hành xong toàn bộ bản án, chưa được xóa án tích.

- Bản án số 115/2013/HSST ngày 19/9/2013 của TAND thành phố Vĩnh Yên xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 10/4/2020,

H chấp hành xong án phạt tù. Đến nay, H chưa thi hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền và khoản tiền truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2021, đến 15/4/2021 được thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; trú tại: Thôn T, xã T1, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

\* Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Nhung T, sinh năm 1988; trú tại: Xã T2, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Ông Phùng Ngọc Í, sinh năm 1959; trú tại: Thôn T3, xã T4, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 07/3/2021, tại thôn Đ, xã Y, huyện Vĩnh Tường, Nguyễn Thị H, sinh năm: 1982, trú tại: Thôn G, xã T1, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc gặp một người đàn ông tên là B khoảng hơn 40 tuổi ở xã Y, huyện Vĩnh Tường quen biết qua giới thiệu của bạn bè xã hội (H không biết B họ tên chính xác là gì, sinh năm bao nhiêu, địa chỉ cụ thể ở đâu) H có hỏi B: “Anh có ngựa không, để em 7 con”, B hiểu ý H muốn hỏi mua 07 viên ma túy ngựa nên nhận lời đồng ý và nói với H: “Cứ đưa tiền đây, khi nào có anh bán sau, giá 700.000đ nhé”, H đồng ý lấy ra số tiền 700.000đ đưa cho B. Đến khoảng hơn 15 giờ ngày 17/3/2021, H đang ở nhà tại thôn G, xã T1, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0326.980.806 của B gọi vào số thuê bao của H là 0973.757.382, qua điện thoại B nói với H: “Em đang ở đâu, anh có ma túy bán cho em rồi, em đi đến ngã tư T3 rồi rẽ phải nhé, vào một đoạn anh đưa cho”, H trả lời: “Vâng, em tới luôn”. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu mận chín gắn BKS: 88F1-533.51 đi từ nhà H tại địa chỉ như đã nêu trên đến điểm hẹn với B, H đi theo quốc lộ 2A hướng thành phố Vĩnh Yên đi tỉnh Phú Thọ, khi đến ngã tư xã T3 thì H rẽ phải vào hướng trung tâm thôn T2, xã T3, H đi được khoảng gần 01 km thì gặp B đang đứng ở ven đường. Tại đây, B đưa cho H 01 túi nilon chứa 07 viên ma túy ngựa, H cầm túi ma túy đó cất vào bên trong túi áo khoác phía trước bên phải H đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về với mục đích sử dụng cho bản thân. Khi H đi đến đoạn đường cách quốc lộ 2A khoảng 40 m thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang H có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ gồm:

- Thu trong túi áo khoác bên trái phía trước Nguyễn Thị H đang mặc 01 túi nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon không màu bên trong có 02 lớp giấy tráng kim loại màu bạc, mở ra kiểm tra bên trong có chứa 07 viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt mỗi viên nén có in chìm ký tự "WY", H khai nhận đó là 07 viên ma túy ngựa của H mua về với mục đích sử dụng cho bản thân. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu trong túi quần bên trái phía trước Nguyễn Thị H đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 màu cam đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0973.757.382.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu mận chín đã cũ gắn BKS: 88F1-533.51.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại thôn G, xã T1, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật tài sản gì.

Ngày 17/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 189 đối với mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư, ký hiệu A1 thu giữ trong quá trình bắt quả tang đối với Nguyễn Thị H gửi đến phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định: *“Mẫu vật gửi giám định có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu”?*

Ngày 21/3/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 641/KLGĐ, kết luận: *07 (bảy) viên nén tròn màu hồng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,6883g (Không phải sáu tám tám ba gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,6037 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao giấy gói "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKSVT ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo H; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên

bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2021 đến ngày 15/4/2021. Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hiền thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Hồi 15 giờ 55 phút ngày 17/3/2021, tại thôn T2, xã T3, huyện Vĩnh Tường, Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị H có hành vi tàng trữ trái phép 0,6883g ma túy loại Methamphetamine, H khai nhận là ma túy của H mua về để sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của H 01 túi nilon bên trong có chứa 07 viên ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,6883g; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0973.757.382 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision đã cũ gắn BKS: 88F1-533.51.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Nguyễn

Thị H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

**Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:** “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy...

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

....

*o) Tái phạm nguy hiểm...”*

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm nên Nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý với những quy định rất nghiêm ngặt. Bởi lẽ để lượng ma túy trôi nổi trên thị trường không những gây khó khăn cho việc kiểm soát các chất ma túy của nhà nước mà nó còn tạo ra một lớp người nghiện làm cho họ lười lao động, suy kiệt về sức khỏe cũng như kinh tế của gia đình họ. Ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết người.... Trước tình hình tội phạm về ma túy, các cơ quan Nhà nước và đặc biệt là các cơ quan bảo vệ pháp luật đã rất cương quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh với các loại tội phạm này nhưng tội phạm vẫn chưa giảm. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo đã có 02 tiền án: Tại Bản án số 103/HSST ngày 28/10/2004 TAND thị xã Lào Cai (nay là thành phố Lào Cai) xử phạt H 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bản án số 115/2013/HSST ngày 19/9/2013 TAND thành phố Vĩnh Yên xử phạt H 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến nay chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Mặc dù đã bị xét xử nhiều lần về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Nên cần xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, hiện bị cáo đang có thai, gia đình có bố là thương binh hạng 4/4 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n,

s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng và các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho H vào ngày 17/3/2021, H khai mới gặp người này 02 lần. Trong các lần gặp, người này đều đeo khẩu trang và đội mũ nên H không thấy mặt, gặp lại H cũng không thể nhận ra. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Y, huyện Vĩnh Tường nhưng chưa xác định được người đó là ai. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác minh đối với số thuê bao 0326.980.806 (là số thuê bao người đàn ông bán ma túy dùng để liên lạc với H) xác định số thuê bao trên được đăng ký tên chủ thuê bao là Trịnh Văn L - sinh ngày: 12/12/1992, trú tại: Xã M, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra đã triệu tập L nhiều lần nhưng chưa làm việc được. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision đã cũ gắn BKS: 88F1-533.51 tạm giữ của Nguyễn Thị H, quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe mô tô của chị Nguyễn Thị T (là chị gái của Nguyễn Thị H). H sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy thì chị T không biết, không liên quan gì. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T chiếc xe mô tô trên. Nhận lại tài sản chị T không đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A73 màu cam đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0973.757.382 là công cụ dùng vào việc phạm tội. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy đối với sim thuê bao nêu trên và tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại trên.

- Đối với 0,6037 gam mẫu và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 3 năm 2021 đến ngày 15/4/2021.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,6037 gam mẫu và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy đối với sim thuê bao 0973.757.382 là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A73 màu cam đã cũ là công cụ dùng vào việc phạm tội.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Hoàng Thị Quỳnh**

